|  |  |
| --- | --- |
|  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)*

**1. Thông tin chung**



(Dán ảnh mầu 4x6 cm)

- Họ và tên: ĐỖ ĐỨC TUẤN

- Năm sinh: 1950

- Giới tính: Nam

- Trình độ đào tạo: Tiến sỹ, năm 1989, Liên Xô

- Chức danh Phó giáo sư: năm 1986, Việt Nam

- Chức danh Giáo sư: năm 2006, Việt Nam

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Cơ khí động lực, Đầu máy-Toa xe

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: giảng viên cao cấp Bộ môn Đầu máy-Toa xe, Trường Đại học Giao thông vận tải, (đã nghỉ hưu từ ngày 01-5-2020)

- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở:

 Từ năm 1997 đến 2008 là thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở Trường Đại học Giao thông vận tải.

 Từ năm 2009-2019 là Chủ tịch Hội đồng Giáo sư cơ sở Trường Đại học Giao thông vận tải.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành:

 Từ năm 2009 đến 2013 là thành viên Hội đồng Giáo sư Liên ngành Cơ khí –Động lực

 Từ năm 2014-2018 là Phó Chủ tịch Hội đồng Giáo sư Liên ngành Cơ khí –Động lực

**2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu** *(thuộc chuyên ngành đang hoạt động)*

***2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình***

a) Tổng số sách đã chủ biên: 08, chuyên khảo: 02; giáo trình: 06

 b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn): Không có.*

 ***2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học***

 a) Tổng số đã công bố: 153 bài báo, trong đó có 146 bài báo tạp chí trong nước và 07 bài báo hội thảo và tạp chí quốc tế.

 b) Danh mục bài báo khoa học và hội thảo trong nước và quốc tế công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất.

 Tác giả và đồng tác giả của 25 công bố sau:

 - Trong nước: 21 công bố

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên bài báo | Năm công bố | Tên tạp chí |
| 1 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.* Xây dựng chương trình tính toán tuổi bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy, toa xe theo phương pháp tổn thương tích lũy của Xavoxkin và Puzankov  | 2017 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 56, tháng 02/2017(trang 81-86) |
| 2 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.* Đánh giá tuổi bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy, toa xe theo phương pháp tổn thương tích lũy của Xavoxkin và Puzankov  | 2017 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 57, tháng 04/2017(trang 3-8) |
| 3 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Thị Bích Đào, Nguyễn Đức Toàn*. Đánh giá tuổi bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy, toa xe bằng một số phương pháp khác nhau theo quan điểm tổn thương tích lũy  | 2017 | Khoa học Công nghệ xây dựngTập 11, số 4, tháng 7/2017(tr.80-84) |
| 4 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Xây dựng chương trình tính toán sức bền của bộ trục bánh xe đầu máy theo phương pháp truyền thống  | 2017 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 60, tháng 10/2017(trang 12-18) |
| 5 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Xây dựng chương trình tính toán thiết kế bộ trục bánh xe đầu máy theo độ tin cậy của sức bền và hiệu ứng tải trọng  | 2017 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 60, tháng 10/2017(trang 19-25) |
| 6 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Xây dựng chương trình tính toán thiết kế bộ trục bánh xe đầu máy theo độ tin cậy của các mối ghép có độ dôi  | 2017 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 61, tháng 12/2017(trang 9-16) |
| 7 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn, Võ Trọng Cang*. Xây dựng chương trình tính toán xác định thời hạn làm việc của các phần tử cơ khí hư hỏng do mòn  | 2018 | Khoa học Giao thông vận tải, số 64, tháng 6/2018(trang 36-43) |
| 8 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.* Xây dựng chương trình tính toán xác định thời hạn làm việc của các phần tử cơ khí hư hỏng đột ngột có phục hồi  | 2018 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 65, tháng 8/2017(trang 53-60) |
| 9 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Xây dựng chương trình tính toán xác định thời hạn làm việc của hệ thống cơ khí có các phần tử liên kết nối tiếp có phục hồi  | 2018 | Hội nghị KHCN Trường Đại học GTVT lần thứ XXI, số đặc biệt 11/2018(trang 309-315) |
| 10 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn, Võ Trọng Cang.* Xây dựng chương trình tính toán xác định thời hạn làm việc của các phần tử cơ khí hư hỏng đột ngột không phục hồi  | Tháng 10/2018Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc lần về Cơ khí lần thứ V-05/10/2018(VCME 2018)NXB Khoa học và Kỹ thuật*Phân ban 1: Kỹ thuật cơ khí*(trang 746-754) |
| 11 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Xây dựng chương trình tính toán thiết kế bộ trục bánh xe toa xe theo độ tin cậy của sức bền và hiệu ứng tải trọng  | Tháng 10/2018Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc lần về Cơ khí lần thứ V-05/10/2018(VCME 2018)NXB Khoa học và Kỹ thuật*Phân ban 3:**Cơ khí nông lâm, xây dựng, giao thông*(trang 1165-1174) |
| 12 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.* Xây dựng chương trình tính toán thiết kế bộ trục bánh xe toa xe theo độ tin cậy của các mối ghép có độ dôi  | Tháng 10/2018Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc lần về Cơ khí lần thứ V-05/10/2018 (VCME 2018)NXB Khoa học và Kỹ thuật*Phân ban 3:**Cơ khí nông lâm, xây dựng, giao thông* (trang 1157-1164) |
| 13 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Đánh giá tuổi bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy, toa xe sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam  | Tháng 10/2018Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN Cơ khí động lực lần thứ XI-21/10/2018 Phân ban: Cơ khí giao thông, xây dựng, hàng hải(trang 309-315) |
| 14 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Tuấn Đạt*, Đánh giá tuổi thọ mỏi cho khung giá chuyển hướng của toa xe hàng MC | 2019 | Khoa học Giao thông Vận tải, Tập 70, 01, tháng 6/2019 |
| 15 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Văn Hiệp*, Cơ sở xác định nhu cầu sức kéo đầu máy vận dụng trong ngành đường sắt  | 2019 | Khoa học Giao thông Vận tải, Tập 70, 4, tháng 10/2019 |
| 16 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Văn Hiệp*, Cơ sở xác định số lượng đầu máy bảo dưỡng sửa chữa trong ngành đường sắt | 2019 | Khoa học Giao thông Vận tải, Tập 70, 4, tháng 10/2019 |
| 17 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Tuấn Đạt*, Dự báo tuổi thọ đến khi xuất hiện vết nứt mỏi cho trục bánh xe của toa xe hàng MC | 2020 | Khoa học Giao thông Vận tải, Tập 71, 2, tháng 02/2020 |
| 18 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Văn Hiệp*, Cơ sở lựa chọn các biểu thức tính toán sức cản cơ bản đơn vị đầu máy diesel sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam | 2020 | Khoa học Giao thông Vận tải, Tập 71, 3, tháng 4/2020 |
| 19 | *Nguyễn Đức Toàn, Đỗ Đức Tuấn*, Thiết lập quy trình và chương trình thử nghiệm mỏi kéo thuần túy vật liệu kim loại trên máy thử nghiệm mỏi lFV 500-HH | 2020 | Khoa học Giao thông Vận tải, Tập 71, 3, tháng 4/2020 |
| 20 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn,* Xây dựng chương trình tính toán hợp lực đơn vị của đoàn tàu trên đường sắt Việt Nam  | 2020 | Khoa họcGiao thông vận tải,Tập 71, số 8, tháng 10/2020 |
| 21 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Văn Hiệp, Thân Đức Nam,* Đánh giả ảnh hưởng độ tin cậy của các thiết bị kỹ thuật tới hiệu quả hoạt động của hệ thống vận tải đường sắt | 2020 | Khoa họcGiao thông vận tải,Tập 71, số 8, tháng 10/2020 |

- Quốc tế: 04 công bố

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên bài báo | Năm công bố | Tên tạp chí |
| 1 | *Vo Trong Cang, Nguyen Duc Toan, Do Duc Tuan,* “Determining the optimized repair cycle structure considering the repairing cost and the gamma-percent lifetime” | 2017 | *International Journal of Mechanical Engineering and Applications*Vol. 5, No.4-1, 2017, 33-40. doi: 10.11648/j.ijmea.s.2017050401.16 |
| 2 | *Do Duc Tuan, Pham Van Truong*, Vietnam national railways the existing conditions and development orientations to 2030 | 26/4/2018 | *International* *Conference “*Vietnam railway development and experiences of China”, University of Transport and Communications-Southwest Jiaotong University China,Hanoi Viet Nam |
| 3 | *TD Do, DT Vu, TD Nguyen, TA Do\*,* Fatigue Life Evaluation of Bogie Frame of Railway Covered Goods Wagons Using a Combined FEA/MDS Approach.  | 2021 | Bài báo Hội nghị Quốc tế (indexed Scopus):ICSCE 2020. Lecture Notes in Civil Engineering 2021  |
| 4 | *TA Do, TT Hoang, T Bui-Tien, HV Hoang, TD Do, PA Nguyen*, Evaluation of heat of hydration, temperature evolution and thermal cracking risk in high-strength concrete at early ages.  | 2021 | Bài báo Quốc tế SCIE:Case Studies in Thermal Engineering 21, 100658  |

 ***2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ*** *(chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)*

 a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: Chủ nhiệm 13 đề tài NCKH cấp Bộ.

 b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất: *Không có*

***2.4. Công trình khoa học khác*** *(nếu có)*

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: ……… sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có: ……… tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: ……… thành tích huấn luyện, thi đấu

 b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây *(tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):*

……………………………………………………………………………………….

***2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ***

a) Tổng số: 04 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):*

 + Họ và tên NCS: Võ Trọng Cang

 + Đề tài luận án: Tối ưu hoá thời hạn bảo dưỡng, sửa chữa bộ phận chạy đầu máy diesel truyền động điện khai thác trong điều kiện Viêt Nam

 + Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Giao thông vận tải

 + Năm bảo vệ thành công: 12 tháng 12 năm 2020

` + Vai trò hướng dẫn: Hường dẫn chính

**3. Các thông tin khác**

 ***3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình*** *(Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn…):*

***3.1.1. Các bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
| 1 | *Đỗ Đức Tuấn.* Vấn đề tiết kiệm nhiên liệu với việc sử dụng hợp lý khe hở cặp pittông-plông-giơ bơm cao áp động cơ đầu máy diesel | 1978 | Thông tin KHKTĐại học GT S-B,Số 1-1978(14 trang) |
| 2 | *Đỗ Đức Tuấn.* Vấn đề xác định chu kỳ sửa chữa đầu máy diesel ở Việt Nam | 1980 | Thông tin KHKTĐại học GT S-B,Số 4-1980(12 trang) |
| 3 | *Đỗ Đức Tuấn.* Xây dựng phương pháp xác định chu kỳ sửa chữa đầu máy diesel  | 1981 | Thông tin KHKTĐại học GT S-B,Số 2-1981(19 trang) |
| 4 | *Đỗ Đức Tuấn.* Vấn đề kiểm nghiệm quy luật hao mòn mặt lăn băng đa bánh xe đầu máy diesel và phạm vi sử dụng giới hạn tin cậy của quy luật hao mòn | 1981 | Thông tin KHKTĐại học GT S-B,Số 3-1981(06 trang) |
| 5 | *Đỗ Đức Tuấn.* Hao mòn xilanh động cơ 1D12-400 động cơ đầu máy TY7 vận dụng ở Đà Nẵng | 1982 | Thông tin KHKTĐại học GT S-B,Số 2-1982(12 trang) |
| 6 | *Đỗ Đức Tuấn.* Xác định độ tin cậy và chẩn đoán trạng thái kỹ thuật của đầu máy diesel | 1982 | Thông tin KHKTĐại học GT S-B,Số 3-1982 |
| 7 | *Đỗ Đức Tuấn.* Phương pháp dự báo tuổi thọ của đầu máy diesel | 1983 | Thông tin KHKTĐại học GT S-B,Số 2+3-1983(08 trang) |
| 8 | *Đỗ Đức Tuấn.* Phương pháp xác định lượng chi tiết phụ tùng dự trữ cho đầu máy trong trường hợp hao mòn bình thường | 1983 | Thông tin KHKTĐại học GT S-B,Số 4-1983(10 trang) |
| 9 | *Đỗ Đức Tuấn.* Phương pháp xác định lượng chi tiết phụ tùng dự trữ cho đầu máy trong trường hợp hư hỏng bất thường | 1984 | Thông tin KHKTĐại học GT S-B,Số 3-1984(07 trang) |
| 10 | *Đỗ Đức Tuấn.* Nghiên cứu hao mòn chi tiết, xác định chu kỳ sửa chữa và đánh giá trạng thái kỹ thuật cho đầu máy diesel vận dụng ở Việt Nam | 1984 | KHKT GTVT(Bộ GTVT)Số 6-1984(08 trang) |
| 11 | *Đỗ Đức Tuấn.* Xung quanh vấn đề “Xây dựng chu kỳ sửa chữa đầu máy diesel ở Việt Nam” | 1985 | Thông tin KHKTĐại học GT S-B,Số 1-1985(09 trang) |
| 12 | *Đỗ Đức Tuấn.* Ảnh hưởng của hao mòn các chi tiết cơ cấu phối khí tới độ giảm công suất hữu ích của động cơ đầu máy diesel | 1985 | Thông tin KHKTĐại học GT S-B,Số 3-1985(05 trang) |
| 13 | *Đỗ Đức Tuấn.* Một số kết quả nghiên cứu độ bền lâu và và độ tin cậy của động cơ đầu máy diesel vận dụng ở Việt Nam | 1985 | Tuyển tập các công trình NCKH 1983-1985,ĐH GT S-B 1985(12 trang) |
| 14 | *Đỗ Đức Tuấn.* Một số quan điểm về vấn đề thay thế và sử dụng dầu bôi trơn trên động cơ đầu máy diesel | 1986 | Thôngtin KHKTĐại học GT S-B,Số 4-1986(10 trang) |
| 15 | *Đỗ Đức Tuấn.* Độ giảm công suất hữu ích của động cơ đầu máy diesel do ảnh hưởng của hao mòn nhóm pittông-plông-giơ bơm cao áp có xét tới nhiệt độ môi trường vận dụng | 1986 | KHKT GTVT(Bộ GTVT)Số 1-1986(07 trang) |
| 16 | *Đỗ Đức Tuấn.* Một số kết quả khảo sát quá trình hao mòn chi tiết động cơ đầu máy diesel vận dụng trên đường sắt Việt Nam | 1986 | Thông báo KH của các Trường ĐHChuyên đề Cơ khí 1986(06 trang) |
| 17 | *Đỗ Đức Tuấn, Phạm Trường Thắng.* Xung quanh vấn đề xây dựng chu kỳ sửa chữa đàu máy diesel ở Việt Nam | 1987 | KHKT GTVT(Bộ GTVT)Số 1-1987(05 trang) |
| 18 | *Đỗ Đức Tuấn.* Phương pháp đánh giá mức độ ảnh hưởng của một số yếu tố vận dụng tới tiêu hao nhiên liệu đơn vị của đầu máy diesel | 1993 | Thông tin KHKTĐại học GTVT,Mục nghiên cứuSố 1-1993(07 trang) |
| 19 | *Đỗ Đức Tuấn.* Một số kết quả nghiên cứu về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố vận dụng tới tiêu hao nhiên liệu đơn vị của đầu máy diesel | 1993 | Thông tin KHKTĐại học GTVT,Mục nghiên cứuSố 2-1993(13 trang) |
| 20 | *Đỗ Đức Tuấn.* Mô hình hoá chi phí nhiên liệu cho sức kéo đoàn tầu | 1994 | Thông tin KHKTĐại học GTVT,Mục nghiên cứuSố 1-1994(08 trang) |
| 21 | *Đỗ Đức Tuấn.* Phân tích nguyên nhân và đề xuất biện pháp phòng ngừa hiện tượng xâm thực blốc và sơmi xilanh động coư đầu máy D12E | 1994 | Thông tin KHKTĐại học GTVT,Mục nghiên cứuSố 2-1994(09 trang) |
| 22 | *Đỗ Đức Tuấn.* Xác định một số chỉ tiêu độ tin cậy vận dụng của đầu máy D13E trên đường sắt Việt Nam | 1995 | Thông tin KHKTĐại học GTVT,Mục nghiên cứuSố 1-1995(06 trang) |
| 23 | *Đỗ Đức Tuấn.* Nghiên cứu đánh giá một số chỉ tiêu độ tin cậy vận dụng của đầu máy diesel trên đường sất Việt Nam | 1995 | Thông tin KHKTĐại học GTVT,Mục nghiên cứuSố 2-1995(14 trang) |
| 24 | *Đỗ Đức Tuấn.* Phân tích kết quả nghiên cứu xác định các chỉ tiêu độ tin cậy vận dụng của đầu máy diesel thuộc Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn | 1995 | Thông tin KHKTĐại học GTVT,Mục nghiên cứuSố 3-1995(07 trang) |
| 25 | *Đỗ Đức Tuấn.* Nghiên cứu đánh giá mức độ ảnh hưởng của một số yếu tố vận dụng tới tiêu hao nhiên liệu đơn vị cuả đầu máy diesel  | 1995 | Thông báo KH của các Trường ĐHChuyên đề Cơ khí1995(04 trang) |
| 26 | *Đỗ Đức Tuấn.* Xác định một số chỉ tiêu độ tin cậy vận dụng của đầu máy diesel trên đường sắt Việt Nam | 1995 | Thông báo KH của các Trường ĐHChuyên đề Cơ khí1995(05 trang) |
| 27 | *Đỗ Đức Tuấn.* Đánh giá ảnh hưởng của độ tin cậy vận dụng đầu máy tới hiệu quả vận tải đường sắt | 1996 | Thông tin KHKTĐại học GTVT,Mục nghiên cứuSố 1-1996(05 trang) |
| 28 | *Đỗ Đức Tuấn, Đỗ Việt Dũng.* Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và lắp đặt hệ thống chuyển đổi tốc độ tự động cho đầu máy diesel TĐĐ D13E | 1996 | Thông tin KHKTĐại học GTVT,Mục nghiên cứuSố 2-1996(07 trang) |
| 29 | *Đỗ Đức Tuấn, Đỗ Việt Dũng.* Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và lắp đặt rơle áp lực cho đầu máy diesel D12E | 1997 | Thông tin KHKTĐại học GTVT,Mục nghiên cứuSố 1-1997(08 trang) |
| 30 | *Đỗ Đức Tuấn.* Nghiên cứu xác định một số đặc trưng hao mòn nhóm pittông-xécmăng-xilanh động cơ đầu máy diesel công suất lớn vận dụng trên ĐSVN trong giai đoạn 1990-1998 | 1998 | Tuyển tập Công trình KH,ĐH GTVT, 1998(05 trang) |
| 31 | *Đỗ Đức Tuấn.* Nghiên cứu xác định một số đặc trưng hao mòn các loại trục khuỷu động cơ đầu máy diesel công suất lớn vận dụng trên ĐSVN trong giai đoạn 1990-1998 | 1998 | Tuyển tập Công trình KH,ĐH GTVT, 1998(05 trang) |
| 32 | *Đỗ Đức Tuấn, Đỗ Việt Dũng.* Một số giải pháp công nghệ và kết cấu cải tạo bánh xe liền khối đầu máy D5H thành bánh xe có băng đa | 2000 | Tuyển tập Công trình KH,ĐH GTVT, 11/2000, Tập 3, Cơ khí Giao thông(04 trang) |
| 33 | *Đỗ Đức Tuấn.* Tính toán độ dôi mối ghép băng đa-mâm bánh khi cải tạo bánh xe liền khối đầu máy D5H thành bánh xe có băng đa | 2000 | Tuyển tập Công trình KH,ĐH GTVT, 11/2000, Tập 3, Cơ khí Giao thông(08 trang) |
| 34 | *Đỗ Đức Tuấn, Đỗ Việt Dũng.* Phương pháp xây dựng và phân tích mô hình chẩn đoán trạng thái kỹ thuật máy điện kéo trên đầu máy điezel | 2000 | Tuyển tập Công trình KH,ĐH GTVT, 11/2000, Tập 3, Cơ khí Giao thông(12 trang) |
| 35 | *Đỗ Đức Tuấn, Trần Văn Khuê, Đỗ Việt Dũng.* Một số kết quả dò siêu âm vết nứt và đo ứng suất dư trên khung giá chuyển hướng và trục bánh xe đầu máy D9E tại Xí nghiệp Đầu máy Sài Gòn.  | 2000 | Tuyển tập Công trình KH,ĐH GTVT, 11/2000, Tập 3, Cơ khí Giao thông(04 trang) |
| 36 | *Đỗ Đức Tuấn, Trần Văn Khuê, Đỗ Việt Dũng.* Một số kết quả đo ứng suất tĩnh trên giá xe, khung giá chuyển hướng và trục bánh xe đầu máy D9E tại Xí nghiệp Đầu máy Sài Gòn | 2000 | Tuyển tập Công trình KH,ĐH GTVT, 11/2000, Tập 3, Cơ khí Giao thông(06 trang) |
| 37 | *Đỗ Đức Tuấn.* Xác định và đánh giá một số chỉ tiêu độ tin cậy vận dụng của đầu máy diesel trong ngành đường sắt Việt Nam | 2001 | Tạp chí Giao thông Vận tảiSố 11/2001(03 trang) |
| 38 | *Đỗ Đức Tuấn.* Nghiên cứu thử nghiệm đánh giá độ bền mỏi kết cấu bộ phận chạy đầu máy D9E sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam | 2002 | Tuyển tập các công trình khoa học Hội nghị Khoa học Công nghệ lần thứ 8, Đại học Bách khoa Tp. HCM (6 trang) (4/2002) |
| 39 |  *Đỗ Đức Tuấn*. Nghiên cứu thử nghiệm xác định các đặc trưng cơ học và đặc trưng mỏi mẫu vật liệu giá xe, khung giá chuyển hướng và trục bánh xe đầu máy D9E sử dụng tại Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn | 2002 | Thông tin KHKT Trường Đại học GTVT, số 1/2002, Mục nghiên cứu(12 trang) |
| 40 | *Nguyễn Cao Nhạc, Đỗ Đức Tuấn.* Thiết lập chương trình tính toán và kiểm nghiệm năng lực hãm tay trong an toàn vận hành đoàn tầu khách Thống Nhất | 2002 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải. Số 1, 11/2002(06 trang) |
| 41 | *Đỗ Đức Tuấn, Võ Trung Dũng.* Xây dựng chương trình tính toán sức kéo và chương trình xác định nhu cầu sức kéo đầu máy cho ngành đường sắt Việt Nam | 2002 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải. Số 1, 11/2002(12 trang) |
| 42 | *Đỗ Đức Tuấn, Trần Văn Khuê.* Nghiên cứu, thử nghiệm xác định ứng suất và dao động của giá xe và giá chuyển hướng đầu máy D9E vận dụng trên đường sắt Việt Nam | 2002 | Tạp chí Giao thông Vận tảiSố 4/2002(4 trang) |
| 43 | *Đỗ Đức Tuấn.* Nghiên cứu, thử nghiệm các đặc trưng mỏi của kết cấu khung giá chuyển hướng và trục bánh xe đầu máy D9E sử dụng trên đường sắt Việt Nam | 2002 | Tạp chí Giao thông Vận tảiSố 6/2002(03 trang) |
| 44 | *Đỗ Đức Tuấn.* Nghiên cứu đánh giá độ bền mỏi kết cấu khung giá chuyển hướng đầu máy D9E sử dụng trên đường sắt Việt Nam | 2002 | Tạp chí Giao thông Vận tảiSố 9/2002(03 trang) |
| 45 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Cao Nhạc, Đỗ Việt Dũng.* Cơ sở đánh giá các chỉ tiêu độ tin cậy của đầu máy diesel với tư cách là một hệ thống kỹ thuật phức hợp | 2002 | Tạp chí Giao thông Vận tảiSố 10/2002(04 trang) |
| 46 | *Đỗ Đức Tuấn, Đỗ Việt Dũng.* Nghiên cứu xác định và đánh giá độ tin cậy của các hệ thống trên đầu máy diesel truyền động điện sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam | 2002 | Tạp chí Giao thông Vận tảiSố 11/2002(04 trang) |
| 47 | *Đỗ Đức Tuấn.* Nghiên cứu xác định một số đặc trưng hao mòn chi tiết nhóm pittông-xécmăng-xilanh động cơ đầu máy diesel sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam | 2003 | Tạp chí Cơ khí Việt Nam, số 7/2003(02 trang) |
| 48 | *Đỗ Đức Tuấn, Đỗ Việt Dũng.* Phân tích và đánh giá độ tin cậy của các phân hệ trên đầu máy diesel truyền động điện sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam | 2003 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 3, 3/2003(9 trang) |
| 49 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Hữu Chí.* Tính toán thiết kế hệ thống vận chuyển cát ướt và hệ thống sàng cát của Trạm chế biến và cung cấp cát cho đầu máy tại Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn | 2003 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 5, 11/2003(trang 82-90) |
| 50 | *Đỗ Đức Tuấn, Võ Trung Dũng.* Xây dựng phần mềm tính toán sức kéo đầu máy cho ngành đường sắt Việt Nam | 2003 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 5, 11/2003(trang 137-149) |
| 51 | *Đỗ Đức Tuấn.* Tính toán thiết kế tang sấy và lựa chọn thiết bị đốt của Trạm chế biến và cung cấp cát cho đầu máy tại Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn | 2003 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 5, 11/2003(trang 188-197) |
| 52 | *Đỗ Đức Tuấn, Võ Trung Dũng.* Nghiên cứu hệ thống hoá số liệu kỹ thuật đầu máy diesel phục vụ quá trình bảo dưỡng sửa chữa tại Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn làm tiền đề cho quản lý chất lượng sửa chữa theo tiêu chuẩn ISO | 2003 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 5, 11/2003(trang 211-221) |
| 53 | *Đỗ Đức Tuấn, Võ Trung Dũng.* Xây dựng phần mềm xác định và dự báo nhu cầu sức kéo cho ngành đường sắt Việt Nam | 2003 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 5, 11/2003(trang 227-236) |
| 54 | *Đỗ Đức Tuấn.* Tính toán thiết kế hệ thống vận chuyển và cung cấp cát khô của Trạm chế biến và cung cấp cát cho đầu máy tại Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn | 2003 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 5, 11/2003(trang 241-249) |
| 55 | *Đỗ Đức Tuấn*. Tính toán thiết kế hệ thống lắng lọc bụi của Trạm chế biến và cung cấp cát cho đầu máy tại Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn  | 2003 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 5, 11/2003(trang 258-268) |
| 56 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Trung Hải.* Xác định một số chỉ tiêu độ tin cậy của hệ động lực tàu vận tải biển thông qua thời gian làm việc không hỏng | 2004 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 7, 5/2004(trang 65-77) |
| 57 | *Đỗ Đức Tuấn, Ngô Văn Quyết, Phạm Lê Tiến.* Nghiên cứu đánh giá độ bền mỏi trục bánh xe đầu máy D9E trên cơ sở lý thuyết đồng dạng phá huỷ mỏi | 2004 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 7, 5/2004(trang 20-28) |
| 58 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Trung Hải.* Đánh giá độ tin cậy của hệ động lực tàu vận tải biển theo quan điểm hệ thống có phục hồi | 2004 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 8, 9/2004(trang 3-11) |
| 59 | *Đỗ Đức Tuấn, Ngô Văn Quyết, Phạm Lê Tiến.* Đánh giá độ bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy D9E trên cơ sở phương trình đồng dạng phá huỷ mỏi | 2004 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 9, 12/2004(trang 106-115) |
| 60 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Trung Hải.* Xác định một số chỉ tiêu độ tin cậy của hệ động lực tàu vận tải biển thông qua thời gian làm việc không hỏng | 2004 | Tạp chí Giao thông Vận tải Số 7/2004(trang 34-36) |
| 61 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Trung Hải.* Đánh giá độ tin cậy của hệ động lực tàu vận tải biển theo quan điểm hệ thống có phục hồi | 2004 | Tạp chí Giao thông Vận tải. Số 8/2004(trang 46-48) |
| 62 | *Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến.* Đánh giá độ bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy D9E trên cơ sở phương trình đồng dạng phá huỷ mỏi | 2004 | Tạp chí Giao thông Vận tải. Số 8/2004(trang 57-59) |
| 63 | *Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến.* Nghiên cứu đánh giá độ bền mỏi trục bánh xe đầu máy D9E trên cơ sở lý thuyết đồng dạng phá huỷ mỏi | 2004 | Tạp chí Giao thông Vận tải. Số 9/2004(trang 40-42) |
| 64 | *Đỗ Đức Tuấn.* Cơ sở đánh giá các chỉ tiêu độ tin cậy của đầu máy diesel sử dụng trên đường sắt với tư cách là một hệ thống kỹ thuật phức hợp | 2004 | Tạp chí Khoa học và Công nghệViện KHCN VNTập 42, Số 5 /2004(trang 60-68) |
| 65 | Đỗ Đức Tuấn. Nghiên cứu xác định và đánh giá độ tin cậy của các phân hệ trên đầu máy diesel truyền động điện sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam | 2005 | Tạp chí Khoa học và Công nghệTập 43, Số 3 (8/2005)(trang 89-104) |
| 66 | Đỗ Đức Tuấn, Phạm Văn Trường. Đánh giá các chỉ tiêu độ tin cậy của đầu máy D12E, D11H, D18E và D19E vận dụng trên đường sắt Việt Nam | 2005 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 12, 11/2005(trang 61-76) |
| 67 | Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đình Mãn. Đánh giá độ tin cậy và tuổi thọ nhóm xécmăng-sơmi động cơ D165-SCTN và S1100-JĐTQ trên cơ sở hao mòn của các chi tiết | 2005 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 12, 11/2005(trang 118-131) |
| 68 | Ngô Văn Quyết, Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến. Nghiên cứu hiện tượng nứt trong khung giá chuyển hướng của loại đầu máy D19E vận dụng ở Xí nghiệp đầu máy Hà Nội  | 2005 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 12, 11/2005(trang 165-171) |
| 69 | *Đỗ Đức Tuấn.* Cơ sở lý thuyết xây dựng phần mềm tính toán và dự báo nhu cầu sức kéo đầu máy trong ngành đường sắt Việt Nam | 2005 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tảiSố 12, 11/2005(trang 201-211) |
| 70 | *Ngô Văn Quyết, Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến.* Về phương trình lan truyền vết nứt mỏi  | 2005 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tảiSố 12, 11/2005(trang 217-225) |
| 71 | *Đỗ Đức Tuấn, Võ Trung Dũng.* Phần mềm Tính toán sức kéo, xác định và dự báo nhu cầu sức kéo trong ngành đường sắt Việt Nam | 2005 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tảiSố 12, 11/2005(trang 284-301) |
| 72 | *Đỗ Đức Tuấn, Võ Trung Dũng.* Xây dựng Phần mềm quản lý kỹ thuật và chất lượng đầu máy diesel trong quá trình vận dụng, bảo dưỡng và sửa chữa | 2005 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 12, 11/2005(trang 331-345) |
| 73 | *Đỗ Đức Tuấn.* Cơ sở tối ưu hoá chu kỳ sửa chữa các chi tiết và cụm chi tiết trên đầu máy có xét tới hư hỏng không tham số và chi phí sửa chữa | 2006 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 16 , 12/2006(trang 125-136 ) |
| 74 | *Đỗ Đức Tuấn.* Khảo sát và xác định chu kỳ sửa chữa tối ưu một số cụm chi tiết chính trên đầu máy D19E vận dụng tại Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn trên cơ sở các hư hỏng không tham số và chi phí sửa chữa | 2007 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tảiSố 17, 5/2007(trang 03-11) |
| 75 | *Đỗ Đức Tuấn, Lê Lăng Vân.* Đo và phân tích dao động trên đầu máy D12E | 2007 | Tạp chí Giao thông Vận tảiSố 7/2007(trang 28-29-22) |
| 76 | *Đỗ Đức Tuấn, Võ Trọng Cang*. Cơ sở tối ưu hoá thời hạn sửa chữa các bộ phận trên đầu máy toa xe ở mức cho trước của độ tin cậy tham số | 2007 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 17, 5/2007(trang 134-142 ) |
| 77 | *Đỗ Đức Tuấn.* Cơ sở xác định cấu trúc tối ưu của chu trình sửa chữa đầu máy trên cơ sở giá thành sửa chữa và tuổi thọ gamma phần trăm của chi tiết | 2008 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 21, 5/2008(trang 3-8) |
| 78 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Trung Kiên.* Thiết lập chương trình tính toán cấu trúc tối ưu của chu trình sửa chữa đầu máy trên cơ sở chi phí sửa chữa và tuổi thọ gamma phần trăm của chi tiết | 2008 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 24, 11/2008, (trang 31) |
| 79 | *Đỗ Đức Tuấn, Lê Lăng Vân.* Chẩn đoán kỹ thuật động cơ diesel bằng phân tích dao động và phân tích dầu bôi trơn | 2008 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 24, 11/2008, (trang 68) |
| 80 | *Ngô Văn Quyết, Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến.* Nghiên cứu đánh giá độ bền và tuổi thọ mỏi của khung giá chuyển hư­ớng và trục bánh xe đầu máy D19E trên cơ sở lý thuyết đồng dạng phá huỷ mỏi dạng tương đối | 2008 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 24, 11/2008, (trang 78) |
| 81 | *Ngô Văn Quyết, Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến.* Nghiên cứu đánh giá độ bền mỏi của khung giá chuyển hư­ớng và trục bánh xe đầu máy D19E trên cơ sở lý thuyết đồng dạng phá huỷ mỏi dạng tuyệt đối | 2008 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 24, 11/2008, (trang 174) |
| 82 | *Đỗ Đức Tuấn, Võ Trọng Cang.* Xác định đặc trưng hao mòn và thời hạn làm việc của bộ trục bánh xe đầu máy diesel truyền động điện vận dụng tại Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn  | 2009 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 28, 12/2009(trang 66-74) |
| 83 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Trọng Nghĩa.* Xác định các đặc trưng hao mòn mặt lăn và lợi bánh xe đầu máy D20E vận dụng tại xí nghiệp đầu máy Đà Nẵng | 2009 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 28, 12/2009 (trang 90-96) |
| 84 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Trọng Nghĩa.* Xác định thời hạn làm việc của bộ trục bánh xe đầu máy D20E vận dụng tại xí nghiệp đầu máy Đà Nẵng | 2009 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 29, 12/2009 (trang 66-74) |
| 85 | *Đỗ Đức Tuấn, Lê Lăng Vân.* Đánh giá hao mòn các chi tiết động cơ diesel đầu máy D12E bằng phương pháp phân tích dầu bôi trơn | 2010 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 32, 11/2010(trang 40-50) |
| 86 | *Ngô Văn Quyết, Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến, Nguyễn Trung Kiên.* Xây dựng phần mềm dự báo tuổi thọ và độ bền mỏi của bộ phận chạy đầu máy D19E  | 2010 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 32, 11/2010(trang 133-141 ) |
| 87 | *Ngô Văn Quyết, Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến, Nguyễn Trung Kiên.* Một số kết quả điển hình về dự báo tuổi thọ và độ bền mỏi của bộ phận chạy đầu máy D19E | 2010 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 32, 11/2010(trang 196-204) |
| 88 | *Đỗ Đức Tuấn, Kiều Công Thành, Lương Xuân Chiểu.* Thử nghiệm xác định ứng suất tĩnh trên khung giá chuyển hướng toa xe khách Rumani sử dụng tại Xí nghiệp toa xe Sài Gòn  | 2011 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 33, 4/2011(trang 10-17,21) |
| 89 | *Đỗ Đức Tuấn, Lương Xuân Chiểu.* Thử nghiệm xác định ứng suất động trên khung giá chuyển hướng toa xe khách Rumani sử dụng tại Xí nghiệp toa xe Sài Gòn  | 2011 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 33, 4/2011(trang 72-84) |
| 90 | *Đỗ Đức Tuấn, Lê Lăng Vân.* Thử nghiệm, xác định và phân tích tốc độ dao dao động của xilanh động cơ đầu máy D12E sử dụng tại Xí nghiệp đầu máy Hà Nội | 2011 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tải.Số 35, 9/2011, (trang 90-99) |
| 91 | *Đỗ Đức Tuấn.* Đánh giá độ tin cậy của bộ trục bánh xe đầu máy D19E vận dụng tại Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn do hao mòn mặt lăn và gờ bánh | 2012 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải Số 38, 6/2012(trang 72-99) |
| 92 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đông Hải.* Phân tích đánh giá cường độ hao mòn mặt lăn và gờ bánh xe đầu máy D9E, D13E và D19E vận dụng tại Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn  | 2013 | Tạp chí Cơ khí Việt NamSố đặc biệt, tháng 01/2013(trang161-165) |
| 93 | *Đỗ Đức Tuấn, Võ Trọng Cang, Nguyễn Đông Hải.* Đánh giá độ tin cậy của bộ trục bánh xe đầu máy D19E vận dụng tại Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn do hao mòn gối đỡ động cơ điện kéo  | 2013 | Tạp chí Cơ khí Việt NamSố đặc biệt, tháng 01/2013(trang 166-170) |
| 94 | *Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến, Hoàng Năng Khang.* Thử nghiệm xác định các đặc trưng cơ học và đặc trưng mỏi vật liệu khung giá chuyển hướng và trục bánh xe đầu máy D9E và D19E | 2013 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tảiSố 41, 3/2013(trang 28-35) |
| 95 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn, Hoàng Năng Khang.* Xây dựng đường cong mỏi, xác định giới hạn mỏi của vật liệu khung giá chuyển hướng và trục bánh xe đầu máy D9E và D19E | 2013 | Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tảiSố 41, 3/2013(trang 53-59) |
| 96 | *Nguyễn Đức Toàn, Đỗ Đức Tuấn.* Về việc ứng dụng quy luật phân bố Weibull và beta trong đánh giá độ tin cậy của các thiết bị cơ khí  | 2013 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tải. Số 42, 06/2013(trang 67-741) |
| 97 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Văn Hiệp.* Đánh giá độ tin cậy của bộ trục bánh xe đầu máy theo độ bền và hiệu ứng tải trọng  | 2013 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tải.Số 42, 06/2013(trang 84-89) |
| 98 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Văn Hiệp.* Đánh giá độ tin cậy của bộ trục bánh xe đầu máy theo độ dôi của các mối ghép  | 2013 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tải.Số 43, 9/2013(trang 13-19) |
| 99 | *Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến, Hoàng Năng Khang***.**Tổng hợp kết quả nghiên cứu thử nghiệm xác định các đặc trưng mỏi vật liệu khung giá chuyển hướng và trục bánh xe đầu máy toa xe sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam | 2013 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tải.Số đặc biệt, 10/2013, (trang 334-339) |
| 100 | *Phạm Lê Tiến, Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.*Nghiên cứu thử nghiệm xác định các tham số của phương trình lan truyền vết nứt vật liệu khung giá chuyển hướng đầu máy D19E | 2013 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tải.Số đặc biệt, 10/2013, (trang 329-333,328) |
| 101 | *Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến.* Nghiên cứu thử nghiệm tải trọng khung giá chuyển hướng đầu máy D13E sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam  | 2014 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 46, 6/2014(trang 28-34,42) |
| 102 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.* Nghiên cứu thử nghiệm xác định các đặc trưng mỏi vật liệu khung giá chuyển hướng và trục bánh xe đầu máy D13E sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam  | 2014 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 46, 6/2014(trang 35-42) |
| 103 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.* Tính toán kiểm nghiệm tuổi bền mỏi kết cấu khung giá chuyển hướng đầu máy D13E sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam  | 2015 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 47, 8/2015(trang 03-10) |
| 104 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn, Võ Trọng Cang*. Xây dựng chương trình tính toán cấu trúc tối ưu của chu trình sửa chữa các chi tiết và bộ phận đầu máy, toa xe có xét tới chi phí sửa chữa và thời hạn làm việc gamma phần trăm | 2015 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tải, số Đặc biệt, tháng 11/2015(trang 134-139) |
| 105 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn, Võ Trọng Cang*. Xây dựng chương trình xác định chu kỳ sửa chữa tối ưu của chi tiết đầu máy, toa xe hư hỏng đột xuất có xét tới chi phí sửa chữa kế hoạch và sửa chữa đột xuất  | 2016 | Tạp chí Khoa họcGiao thông Vận tảiSố 50, tháng 2/2016(trang 99-104) |
| 106 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn, Võ Trọng Cang*. Xây dựng chương trình thiết lập mối quan hệ giữa thông số đóng hỏng với thời gian làm việc của chi tiết có hư hỏng đột xuất và xác định chu kỳ sửa chữa tối ưu có xét tới chi phí sửa chữa xuất  | 2015 | Tạp chí Phát triển KH&CN (Đại học QG TP HCM), tập 18, số K7-2015, tr 117-125 |
| 107 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn, Võ Trọng Cang.* Xây dựng chương trình tính toán hệ thống chu kỳ sửa chữa tối ưu của các chi tiết và bộ phận đầu máy, toa xe hư hỏng đột xuất theo chi phí tối thiểu cho sửa chữa kế hạch và sửa chữa đột xuất  | 2016 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 53, tháng 8/2016 (trang 21-25,50) |
| 108 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.* Thiết lập quy trình và chương trình thử nghiệm mỏi kéo-nén vật liệu kim loại trên máy thử nghiệm mỏi LFV 500-HH của hãng Walter+bai AG  | 2016 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 54, tháng 10/2016 (trang 3-7,51) |
| 109 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.* Xây dựng chương trình tính toán tuổi bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy, toa xe theo phương pháp tổn thương tích lũy của Xavoxkin và Puzankov  | 2017 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 56, tháng 02/2017(trang 81-86) |
| 110 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.* Đánh giá tuổi bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy, toa xe theo phương pháp tổn thương tích lũy của Xavoxkin và Puzankov  | 2017 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 57, tháng 04/2017(trang 3-8) |
| 111 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Thị Bích Đào, Nguyễn Đức Toàn*. Đánh giá tuổi bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy, toa xe bằng một số phương pháp khác nhau theo quan điểm tổn thương tích lũy  | 2017 | Khoa học Công nghệ xây dựngTập 11, số 4, tháng 7/2017(tr.80-84) |
| 112 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Xây dựng chương trình tính toán sức bền của bộ trục bánh xe đầu máy theo phương pháp truyền thống  | 2017 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 60, tháng 10/2017(trang 12-18) |
| 113 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Xây dựng chương trình tính toán thiết kế bộ trục bánh xe đầu máy theo độ tin cậy của sức bền và hiệu ứng tải trọng  | 2017 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 60, tháng 10/2017(trang 19-25) |
| 114 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Xây dựng chương trình tính toán thiết kế bộ trục bánh xe đầu máy theo độ tin cậy của các mối ghép có độ dôi  | 2017 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 61, tháng 12/2017(trang 9-16) |
| 115 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn, Võ Trọng Cang*. Xây dựng chương trình tính toán xác định thời hạn làm việc của các phần tử cơ khí hư hỏng do mòn  | 2018 | Khoa học Giao thông vận tải, số 64, tháng 6/2018(trang 36-43) |
| 116 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.* Xây dựng chương trình tính toán xác định thời hạn làm việc của các phần tử cơ khí hư hỏng đột ngột có phục hồi  | 2018 | Khoa học Giao thông Vận tải, số 65, tháng 8/2017(trang 53-60) |
| 117 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Xây dựng chương trình tính toán xác định thời hạn làm việc của hệ thống cơ khí có các phần tử liên kết nối tiếp có phục hồi  | 2018 | Hội nghị KHCN Trường Đại học GTVT lần thứ XXI, số đặc biệt 11/2018(trang 309-315) |
| 118 | *Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến, Nguyễn Đức Toàn.* Thử nghiệm, xây dựng đường cong mỏi, xác đing giới hạn mỏi vật liệu khung giá chuyển hướng và trục bánh xe đầu máy, toa xe sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam  | 06/11/2015Tp. HCM, VN  | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc về Cơ khí lần thứ IV năm 2015. NXB Đại học Quốc gia Tp. HCM. (Tập 1,trang 813-820) |
| 119 | *Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến, Nguyễn Đức Toàn.* Phương pháp đánh giá tuổi bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy, toa xe sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam theo quan điểm tổn thương tích lũy | 06/11/2015Tp. HCM, VN  | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc về Cơ khí lần thứ IV năm 2015. NXB Đại học Quốc gia Tp. HCM. (Tập 1,trang 802-812) |
| 120 | *Đỗ Đức Tuấn, Võ Trung Dũng.* Giới thiệu phần mềm tính toán sức kéo đoàn tàu trong ngành đường sắt Việt Nam  | Tháng 01/2016Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Tai nạn giao thông đường sắt tại Việt Nam – thực trạng, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”NXB Giao thông vận tải |
| 121 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn, Võ Trọng Cang.* Xây dựng chương trình tính toán xác định thời hạn làm việc của các phần tử cơ khí hư hỏng đột ngột không phục hồi  | Tháng 10/2018Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc lần về Cơ khí lần thứ V-05/10/2018(VCME 2018)NXB Khoa học và Kỹ thuật*Phân ban 1: Kỹ thuật cơ khí*(trang 746-754) |
| 122 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Xây dựng chương trình tính toán thiết kế bộ trục bánh xe toa xe theo độ tin cậy của sức bền và hiệu ứng tải trọng  | Tháng 10/2018Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc lần về Cơ khí lần thứ V-05/10/2018(VCME 2018)NXB Khoa học và Kỹ thuật*Phân ban 3:**Cơ khí nông lâm, xây dựng, giao thông*(trang 1165-1174) |
| 123 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.* Xây dựng chương trình tính toán thiết kế bộ trục bánh xe toa xe theo độ tin cậy của các mối ghép có độ dôi  | Tháng 10/2018Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc lần về Cơ khí lần thứ V-05/10/2018 (VCME 2018)NXB Khoa học và Kỹ thuật*Phân ban 3:**Cơ khí nông lâm, xây dựng, giao thông* (trang 1157-1164) |
| 124 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Đánh giá tuổi bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy, toa xe sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam  | Tháng 10/2018Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN Cơ khí động lực lần thứ XI-21/10/2018 Phân ban: Cơ khí giao thông, xây dựng, hàng hải(trang 309-315) |
| 125 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Tuấn Đạt*, Đánh giá tuổi thọ mỏi cho khung giá chuyển hướng của toa xe hàng MC | 2019 | Khoa học Giao thông Vận tải, Tập 70, 01, tháng 6/2019 |
| 126 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Văn Hiệp*, Cơ sở xác định nhu cầu sức kéo đầu máy vận dụng trong ngành đường sắt  | 2019 | Khoa học Giao thông Vận tải, Tập 70, 4, tháng 10/2019 |
| 127 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Văn Hiệp*, Cơ sở xác định số lượng đầu máy bảo dưỡng sửa chữa trong ngành đường sắt | 2019 | Khoa học Giao thông Vận tải, Tập 70, 4, tháng 10/2019 |
| 128 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Tuấn Đạt*, Dự báo tuổi thọ đến khi xuất hiện vết nứt mỏi cho trục bánh xe của toa xe hàng MC | 2020 | Khoa học Giao thông Vận tải, Tập 71, 2, tháng 02/2020 |
| 129 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Văn Hiệp*, Cơ sở lựa chọn các biểu thức tính toán sức cản cơ bản đơn vị đầu máy diesel sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam | 2020 | Khoa học Giao thông Vận tải, Tập 71, 3, tháng 4/2020 |
| 130 | *Nguyễn Đức Toàn, Đỗ Đức Tuấn*, Thiết lập quy trình và chương trình thử nghiệm mỏi kéo thuần túy vật liệu kim loại trên máy thử nghiệm mỏi lFV 500-HH | 2020 | Khoa học Giao thông Vận tải, Tập 71, 3, tháng 4/2020 |
| 131 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn,* Xây dựng chương trình tính toán hợp lực đơn vị của đoàn tàu trên đường sắt Việt Nam  | 2020 | Khoa họcGiao thông vận tải,Tập 71, số 8, tháng 10/2020 |
| 132 | *Đỗ Đức Tuấn, Vũ Văn Hiệp, Thân Đức Nam,* Đánh giả ảnh hưởng độ tin cậy của các thiết bị kỹ thuật tới hiệu quả hoạt động của hệ thống vận tải đường sắt | 2020 | Khoa họcGiao thông vận tải,Tập 71, số 8, tháng 10/2020 |

***3.1.2. Các bài báo đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
| 1 | Đường sắt Việt Nam (Tiếng Nga) | 1988 | Sức kéo điện và sức kéo diesel.Moskva 9/1988 |
| 2 | Đánh giá ảnh hưởng của mức độ hao mòn các cho tiết động cơ diesel 1D12-400 tới trị số công suất hữu ích (Tiếng Nga) | 1988 | MIITMoskva 1988Số 258-TM |
| 3 | Vấn đề hoàn thiện hệ thống bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa đầu máy diesel đường sắt Việt Nam (Tiếng Nga) | 1988 | MIITMoskva 1988Số 265-TM |
| 4 | *TA Do, TT Hoang, T Bui-Tien, HV Hoang, TD Do, PA Nguyen*, Evaluation of heat of hydration, temperature evolution and thermal cracking risk in high-strength concrete at early ages | 2021 | Bài báo SCIE:Case Studies in Thermal Engineering 21, 100658  |

***3.1.3. Các báo cáo tại hội nghị (HN), hội thảo (HT) trong nước***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên công trình** | **Năm công bố** | **Tên kỷ yếu** |
| 1 | *Đỗ Đức Tuấn.* Nghiên cứu xác định một số đặc trưng hao mòn mặt lăn và gờ bánh xe đầu máy diesel sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam | 18-20/122002Hà Nội, VN | Tuyển tập Công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ VII, Tập 5, Cơ học máy, trang 101-109 |
| 2 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Cao Nhạc .*Thiết lập hệ phương trình đại số tuyến tính mô tả trạng thái kỹ thuật của đầu máy diesel với tư cách là một hệ thống kỹ thuật phức hợp trong quá trình khai thác trên tuyến đường sắt | 18-20/122002Hà Nội, VN | Tuyển tập Công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ VII, Tập 5, Cơ học máy, trang 109-118 |
| 3 | *Đỗ Đức Tuấn, Đỗ Việt Dũng.* Nghiên cứu xác định và đánh giá độ tin cậy của các hệ thống trên đầu máy diesel truyền động điện sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam | 18-20/122002Hà Nội, VN | Tuyển tập Công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ VII, Tập 5, Cơ học máy, trang 242-249 |
| 4 | *Đỗ Đức Tuấn.* Nghiên cứu đánh giá độ bền mỏi kết cấu khung giá chuyển hướng đầu máy D9E sử dụng trên đường sắt Việt Nam | 18-20/122002Hà Nội, VN | Tuyển tập Công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ VII, Tập III, Cơ học vật rắn biến dạng, trang 640-646 |
| 5 | *Đỗ Đức Tuấn, Trần Văn Khuê.* Xác định ứng suất dư trên khung giá chuyển hướng và trục bánh xe đầu máy D9E sử dụng trên đường sắt Việt Nam | 18-20/122002Hà Nội, VN | Tuyển tập Công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ VII, Tập III, Cơ học vật rắn biến dạng, trang 647-652 |
| 6 | *Đỗ Đức Tuấn.* Cơ sở lý thuyết xây dựng phần mềm tính toán và dự báo nhu cầu sức kéo đầu máy trong ngành đường sắt Việt Nam.  | 12/2004Hà Nội, VN | Tuyển tập các báo cáo khoa học Hội nghị khoa học-công nghệ ngành Giao thông Vận tải giai đoạn 1999-2004. Chuyên ngành Công nghiệp Giao thông Vận tải, trang 200-210 |
| 7 | *Đỗ Đức Tuấn, Võ Trung Dũng.* Phần mềm tính toán sức kéo, xác định và dự báo nhu cầu sức kéo trong ngành đường sắt Việt Nam.  | 12/2004Hà Nội, VN | Tuyển tập các báo cáo khoa học Hội nghị khoa học-công nghệ ngành Giao thông Vận tải giai đoạn 1999-2004. Chuyên ngành Công nghiệp Giao thông Vận tải, trang 211-226) |
| 8 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đông Hải.* Đánh giá thời hạn làm việc và độ tin cậy của bộ trục bánh xe đầu máy D9E, D13E và D19E vận dụng tại Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn theo hao mòn mặt lăn và gờ bánh  | 05/4/2013Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị Khoa học và Công nghệ toàn quốc về Cơ khí lần thứ III, Phân ban Cơ khí-Động lực, trang 702-710 |
| 9 | *Đỗ Đức Tuấn.* Đánh giá tuổi bền mỏi kết cấu khung giá chuyển hướng đầu máy, toa xe trong điều kiện Việt Nam  | 4/2014Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội thảo Khoa học về đóng tàu, vận tải thủy, công nghiệp dầu khí biển và thiết bị, phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt (Kỷ niệm 50 năm ngày thành lập ngành Đăng kiểm Việt Nam). NXB Giao thông Vận tải, trang 290-300 |
| 10 | *Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến, Nguyễn Đức Toàn.* Thử nghiệm, xây dựng đường cong mỏi, xác đing giới hạn mỏi vật liệu khung giá chuyển hướng và trục bánh xe đầu máy, toa xe sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam  | 06/11/2015Tp. HCM, VN  | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc về Cơ khí lần thứ IV năm 2015. NXB Đại học Quốc gia Tp. HCM. (Tập 1,trang 813-820) |
| 11 | *Đỗ Đức Tuấn, Phạm Lê Tiến, Nguyễn Đức Toàn.* Phương pháp đánh giá tuổi bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy, toa xe sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam theo quan điểm tổn thương tích lũy | 06/11/2015Tp. HCM, VN  | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc về Cơ khí lần thứ IV năm 2015. NXB Đại học Quốc gia Tp. HCM. (Tập 1,trang 802-812) |
| 12 | *Đỗ Đức Tuấn, Võ Trung Dũng.* Giới thiệu phần mềm tính toán sức kéo đoàn tàu trong ngành đường sắt Việt Nam  | Tháng 01/2016Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Tai nạn giao thông đường sắt tại Việt Nam – thực trạng, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”NXB Giao thông vận tải |
| 13 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn, Võ Trọng Cang.* Xây dựng chương trình tính toán xác định thời hạn làm việc của các phần tử cơ khí hư hỏng đột ngột không phục hồi  | Tháng 10/2018Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc lần về Cơ khí lần thứ V-05/10/2018(VCME 2018)NXB Khoa học và Kỹ thuật*Phân ban 1: Kỹ thuật cơ khí*(trang 746-754) |
| 14 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Xây dựng chương trình tính toán thiết kế bộ trục bánh xe toa xe theo độ tin cậy của sức bền và hiệu ứng tải trọng  | Tháng 10/2018Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc lần về Cơ khí lần thứ V-05/10/2018(VCME 2018)NXB Khoa học và Kỹ thuật*Phân ban 3:**Cơ khí nông lâm, xây dựng, giao thông*(trang 1165-1174) |
| 15 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn.* Xây dựng chương trình tính toán thiết kế bộ trục bánh xe toa xe theo độ tin cậy của các mối ghép có độ dôi  | Tháng 10/2018Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN toàn quốc lần về Cơ khí lần thứ V-05/10/2018 (VCME 2018)NXB Khoa học và Kỹ thuật*Phân ban 3:**Cơ khí nông lâm, xây dựng, giao thông* (trang 1157-1164) |
| 16 | *Đỗ Đức Tuấn, Nguyễn Đức Toàn*. Đánh giá tuổi bền mỏi khung giá chuyển hướng đầu máy, toa xe sử dụng trong ngành đường sắt Việt Nam  | Tháng 10/2018Hà Nội, VN | Kỷ yếu Hội nghị KH&CN Cơ khí động lực lần thứ XI-21/10/2018 Phân ban: Cơ khí giao thông, xây dựng, hàng hải(trang 309-315) |

***3.1.4. Các báo cáo tại HN, HT quốc tế***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên công trình** | **Năm công bố** | **Tên kỷ yếu** |
| 1 | *Do Duc Tuan, Vo Trong Cang*. Detrermining the Repairing for the Means of Transportation with Regard the Unexpected Failures and Repairing Costs | March 14-16, 2012,Hong Cong | Intrernational MutiConference of Engineers and Computer Scienntists 2012 |
| 2 | *Vo Trong Cang, Do Duc Tuan.* Reliability Based Calculation of Repairing Interval of Locomotive Wheel Axles | 29-31 May 2012Chongqing China | 9th Intrernational Conference on Fuzzy Systems and Knowledge DiscoveryFSKD 2012 |
| 3 | *Vo Trong Cang, Nguyen Duc Toan, Do Duc Tuan,* “Determining the optimized repair cycle structure considering the repairing cost and the gamma-percent lifetime” | Vol. 5, No.4-1, 2017, 33-40. doi: 10.11648/j.ijmea.s.2017050401.16 | *International Journal of Mechanical Engineering and Applications*. |
| 4 | *Do Duc Tuan, Pham Van Truong*, Vietnam national railways the existing conditions and development orientations to 2030 | 26/4/2018 | *International* *Conference “*Vietnam railway development and experiences of China”, University of Transport and Communications-Southwest Jiaotong University China,Hanoi Viet Nam |
| 5 | *TD Do, DT Vu, TD Nguyen, TA Do\*,* Fatigue Life Evaluation of Bogie Frame of Railway Covered Goods Wagons Using a Combined FEA/MDS Approach | 2021 | Bài báo Hội nghị Quốc tế (indexed Scopus):ICSCE 2020. Lecture Notes in Civil Engineering 2021  |

**3.1.5. Sách chuyên khảo**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên sách | Năm xuất bản | Nơi xuất bản | Mức độ tham gia (là chủ biên, đồng tác giả, tham gia viết một phần) |
| **1** | **Sách** |  |  |  |
| 1.1 | Đánh giá hao mòn và độ tin cậy của chi tiết và kết cấu trên đầu máy diesel  | 2004 | NXBGiao thông Vận tải | Viết một mình |
| 1.2 | Đánh giá độ bền và độ bền mỏi kết cấu giá xe, giá chuyển hướng và trục bánh xe đầu máy diesel  | 2005 | NXBXây dựng | Viết một mình |

**3.1.6. Giáo trình**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên giáo trình | Năm xuất bản | Nơi xuất bản | Mức độ tham gia (là chủ biên, đồng tác giả, tham gia viết một phần) |
| 3 | Công nghệ sửa chữa đầu máy diesel | 1980 | Trường Đại học GTVT | Viết một mình |
| 4 | Cấu tạo và nghiệp vụ đầu máy | 1985 | Trường Đại học GTVT | Đồng tác giả |
| 5 | Cấu tạo và nghiệp vụ đầu máy-toa xe  | 1995 | Trường Đại học GTVT | Chủ biên và tham gia viết một phần |
| 6 | Kỹ thuật an toàn giao thông | 1998 | Trường Đại học Cảnh sát Nhân dân | Đồng tác giả |
| 7 | Cấu tạo và nghiệp vụ đầu máy-toa xe (tái bản) | 1998 | NXB Giao thông vận tải | Chủ biên vàtham gia viết một phần |
| 8 | Nghiệp vụ đầu máy  | 2004 | NXB Giao thông vận tải | Viết một mình |
| 9 | Công nghệ sửa chữa đầu máy  | 2005 | NXB Giao thông vận tải | Viết một mình |
| 10 | Độ tin cậy và tuổi bền máy | 2013 | NXB Giao thông vận tải | Viết một mình |
| 11 | Nghiệp vụ đầu máy, toa xe | 2014 | NXB Giao thông vận tải | Chủ biên vàtham gia viết một phần |

***3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước*** *(nếu có):*

………………………………………………………………………………………

***3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn*** *(nếu có):*

………………………………………………………………………………………

***3.4. Ngoại ngữ***

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn:Tiếng Nga

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng anh: Đáp ứng yêu cầu

*Tôi xin cam đoan**những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

*Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2021*

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**

**Đỗ Đức Tuấn**